

Số: 02/2021/QĐST-DS

Sơn Động, ngày 18 tháng 03 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Phạm Văn Ch, sinh năm 1979

Vũ Thị Ng, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Tổ dân phố s, Thị trấn A, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Trần Văn T, sinh năm 1985

Nông Thị Kim D, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Đ, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Trần Văn T, chị Nông Thị Kim D phải trả nợ anh Phạm Văn Ch, chị Vũ Thị Ng số tiền 46.500.000đ (Bốn mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Thời hạn thanh toán:

- Ngày 10/5/2021 trả 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

- Ngày 10/6/2021 trả 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

- Ngày 20/7/2021 trả 26.500.000 (Hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

2.2. Về án phí:

- Anh Phạm Văn Ch, chị Vũ Thị Ng phải chịu 581.000đ (Năm trăm tám mươi một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/007269 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động. Hoàn trả anh Ch, chị Ng 569.000 đồng (Năm trăm sáu mươi chín nghìn đồng) tiền chênh lệch.

- Anh Trần Văn T, chị Nông Thị Kim D phải chịu 581.000đ (Năm trăm tám mươi một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh T, chị D chưa nộp tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện SD;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BG;
- Tòa án nhân dân tỉnh BG;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện SD;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hằng